

Bản án số 655/2024/HC-PT
Ngày 10-12-2024
V/v: khiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý nhà nước về người
có công

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tất Nam;
Các Thẩm phán: bà Vũ Thị Thu Hà;
ông Nguyễn Nam Thành.

- Thư ký phiên tòa: ông Phan Nhật Phong - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: bà Lê Thị Thu Hà - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại các điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hành chính thụ lý số 496/2024/TLPT-HC ngày 22 tháng 10 năm 2024 về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về người có công, do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án số 161/2024/HC-ST ngày 07-8-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12431/2024/QĐPT-HC ngày 07-11-2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: ông Lê Bá H sinh năm 1979; trú tại: tổ dân phố B, phường C, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H: ông Hoàng Bá V sinh năm 1951; trú tại: tổ dân phố G, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2. Người bị kiện:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp: ông Đào Thanh T - Phó Chủ tịch (theo ủy quyền); đề nghị xét xử vắng mặt.

- Giám đốc Sở lao động - thương binh xã hội tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp: ông Trần Văn H - Phó Giám đốc (theo ủy quyền); đề nghị xét xử vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người khởi kiện trình bày: ông Lê Bá H1 sinh năm 1918, nguyên ủy viên thường vụ huyện ủy, Phó Chủ tịch UBHC huyện G khóa VIII, nhiệm kỳ 1964-1967. Năm 1967, đế quốc Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc Việt Nam bằng không quân và hải quân rất ác liệt. Được sự chỉ đạo của tỉnh ủy, thường vụ huyện ủy huyện G, trực tiếp là ông Trần Đức T1, thường vụ tỉnh ủy, Bí thư huyện ủy huyện G giao nhiệm vụ cho ông Lê Bá H1, thường vụ huyện ủy, Phó Chủ tịch UBHC huyện G thành lập Sở chỉ huy chiến đấu và trực tiếp làm nhiệm vụ chỉ huy 24/24 giờ tại Sở chỉ huy; Chỉ huy các lực lượng vũ trang trên địa bàn huyện G chiến đấu đánh trả không quân và hải quân đế quốc Mỹ bảo vệ các tuyến đường giao thông vận tải vận chuyển hàng hóa cho chiến trường miền Nam và bảo đảm cho nhân dân sản xuất, chiến đấu.

Ngày 26/7/1967, trong lúc ông Lê Bá H1 đang làm nhiệm vụ trực chiến Sở chỉ huy tại Ủy ban hành chính huyện G thì bị pháo kích của đế quốc Mỹ từ Hạm đội bảy ngoài biển Đông khu vực đảo Hòn Mê bắn dữ dội vào đất liền lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày, pháo kích của địch ngoài biển Đông bắn trúng vào hầm Sở chỉ huy chiến đấu tại UBHC huyện, ông Lê Bá H1 bị thương nặng và hy sinh trong khi làm nhiệm vụ trực chỉ huy chiến đấu. Ông Lê Bá H1 đã được huyện ủy và UBHC huyện G cùng các cơ quan liên quan tổ chức mai táng theo nghi thức liệt sỹ, thi hài được an táng tại Nghĩa trang liệt sỹ huyện G, phía Tây Cầu Hán (thị trấn Còng) và được khắc bia ghi danh liệt sỹ. Năm 1980, huyện G chuyển nghĩa Trang liệt sỹ về xã Hải Lĩnh (khu vực Cầu Hang hiện nay). Lúc đó, ông Lê Bá C1 con trai đầu của cụ Lê Bá H1 cùng gia đình có đơn đề nghị được bốc mộ cụ H1 đưa hài cốt về quy tập tại nghĩa địa gia đình cùng ông bà (Bố mẹ đẻ) tại thôn B, xã C, huyện G, tỉnh Thanh Hóa. Cụ Lê Bá H1 hiện nay, vẫn chưa được công nhận là liệt sỹ. Gia đình đã nhiều năm liên tục viết đơn gửi các cơ quan chức năng xem xét truy tặng liệt sỹ cho cụ Lê Bá H1 nhưng vẫn chưa được. Những người cùng làm việc và biết sự việc cụ H1 hy sinh gồm:

1. Các cụ: Trần Đức T1, nguyên tỉnh ủy viên, Bí thư huyện ủy G người trực tiếp giao nhiệm vụ cho cụ Lê Bá H1 thành lập Sở chỉ huy trực chiến và trực tiếp chỉ huy chiến đấu xác nhận cụ Lê Bá H1 hy sinh trong khi đang thực hiện nhiệm vụ xác nhận sự hy sinh của cụ H1.

2. Cụ Phạm Sỹ N, nguyên Chủ tịch UBHC huyện G từ năm 1964 đến năm 1972 xác nhận ông Lê Bá H1 hy sinh trong khi làm nhiệm vụ trực chiến đấu tại Sở chỉ huy.

3. Cụ Lê Trọng T2, Chính trị viên huyện đội huyện G từ năm 1964 - 1972, nguyên thường vụ huyện ủy, Bí thư đảng ủy Ban chỉ huy quân sự huyện xác nhận việc hy sinh của cụ Lê Bá H1 trong lúc trực chỉ huy chiến đấu tại Sở chỉ huy UBHC huyện G.

4. Cụ Lê Thị X, nguyên Phó Chủ tịch UBHC huyện G, thường vụ huyện ủy từ năm 1966 đến năm 1983 xác nhận cụ Lê Bá H1 hy sinh trong khi làm nhiệm vụ trực chỉ huy chiến đấu tại Sở chỉ huy UBHC huyện G.

5. Cụ Đinh Văn C2, là cán bộ Trưởng phòng thủy sản huyện G, nguyên huyện ủy viên năm 1967 xác nhận cụ Lê Bá H1 hy sinh trong khi làm nhiệm vụ tại Sở chỉ huy huyện G do pháo kích của đế quốc Mỹ bắn từ biển Đông trúng Sở chỉ huy cụ H1 bị thương nặng và hy sinh.

6. Cụ Lê Văn N1, nguyên Trưởng ban Tuyên giáo, nguyên thường vụ huyện ủy năm 1967 xác nhận cụ Lê Bá H1 hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.

7. Cụ Nguyễn Bá C3, nguyên Phó Chủ tịch UBHC huyện G, nguyên huyện ủy viên năm 1966 - 1969 xác nhận cụ Lê Bá H1 hy sinh trong khi đang làm nhiệm vụ tại Sở chỉ huy trực tiếp chỉ huy chiến đấu.

8. Cụ Lê Văn T3, nguyên Phó Bí thư huyện ủy, năm 1967 xác nhận cụ Lê Bá H1 hy sinh trong lúc trực chỉ huy chiến đấu tại Sở chỉ huy UBHC huyện G bị pháo kích của đế quốc Mỹ bắn từ biển Đông vào trúng sở chỉ huy cụ H1 bị thương nặng và hy sinh.

Cụ Lê Bá H1 được Thủ tướng Phạm Văn Đồng ký quyết định tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Lịch sử Đảng bộ huyện G năm 1930 - 2020 tại trang 457, 458, 459 ghi rất rõ các đồng chí: Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa VIII (Nhiệm kỳ 1964-1967) gồm các ông: Trần Đức T1, Bí thư huyện ủy (Số thứ tự 02); cụ Lê Bá H1 ủy viên thường vụ (số thứ tự 08); cụ Lê Thị X (số thứ tự 12). Cụ Nguyễn Đình K (Ủy viên Thư ký Ủy ban (số thứ tự 13); cụ Phạm Sỹ N1, Trưởng Công an huyện (số thứ tự 16); cụ Nguyễn Bá C3 (số thứ tự 21). Ban chấp hành Đảng bộ huyện G khóa IV (Nhiệm kỳ 1967 - 1969) cụ Trần Đắc T1, Bí thư huyện ủy (số thứ tự 01); cụ Phạm Sỹ N1, Phó Bí thư huyện ủy, Chủ tịch UBHC huyện (số thứ tự 02); cụ Nguyễn N1, Trưởng ban tuyên giáo (số thứ tự 04); cụ Lê Trọng T2, Ủy viên Ban thường vụ, Phụ trách quân sự (số thứ tự 06); cụ Lê Thị X Phó Chủ tịch UBHC (số thứ tự 08); cụ Nguyễn Đình K, Thư ký Ủy ban (số thứ tự 12); cụ Nguyễn Bá C3 (số thứ tự 13); tất cả các cụ nguyên thường vụ và ủy viên thường vụ nhiệm kỳ 1964-1967 và 1967 - 1969 đã xác nhận cụ Lê Bá H1 hy sinh trong khi đang trực tiếp làm nhiệm vụ trực chỉ huy chiến đấu tại sở chỉ huy nơi sở chỉ huy là UBHC huyện G, bị pháo kích địch ngoài biển Đông bắn trúng Sở chỉ huy.

Những xác nhận của các cụ nguyên Lãnh đạo chủ chốt của huyện ủy là căn cứ pháp lý là nhân chứng khẳng định cụ Lê Bá H1 hy sinh trong khi làm nhiệm vụ trực tiếp chỉ huy chiến đấu tại Sở chỉ huy vùng có chiến sự.

- Ngày 03/6/2014, Ban thường vụ huyện ủy, huyện G ban hành kết luận và đề nghị công nhận liệt sỹ đối với đồng chí Lê Bá H1, nguyên ủy viên, ủy ban thường vụ huyện G, Phó Chủ tịch UBHC huyện G.

- Ngày 12/6/2014, Chủ tịch UBND huyện G ban hành Công văn số: 805/UBND - LĐTBXH đề nghị suy tôn liệt sỹ cho cụ Lê Bá H1.

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ - CP ngày 30/12/2021: qui định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

Điều 14 Nghị định 131/2021/NĐ-CP quy định: điều kiện, tiêu chuẩn công nhận liệt sĩ.

1. Trực tiếp phục vụ chiến đấu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 14 Pháp lệnh được xác định là thực hiện các nhiệm vụ trong lúc trận đánh đang diễn ra hoặc trong khi địch đang bắn phá: cứu thương, tải thương, tải đạn, đảm bảo thông tin liên lạc, bảo vệ hàng hóa và các trường hợp đảm bảo chiến đấu.

Theo quy định trên thì cụ H1 đã đủ điều kiện được công nhận liệt sỹ.

- Thứ nhất: cụ Lê Bá H1 hy sinh trong khi đang làm nhiệm vụ trực tiếp trực chỉ huy chiến đấu tại Sở chỉ huy do Bí thư huyện ủy và thường vụ huyện ủy giao nhiệm vụ thành lập Sở chỉ huy chiến đấu và trực tiếp chỉ huy chiến đấu 24/24 giờ tại Sở chỉ huy.

- Thứ hai: đang làm nhiệm vụ trực chỉ huy chiến đấu trong khi địch bắn phá ở địa bàn có chiến sự được quy định ở miền Bắc từ năm 1964 - 1972 (Nghị định 131/ 2021/NĐ - CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ).

- Thứ ba: các cụ lãnh đạo và cán bộ chủ chốt huyện G, nguyên là Bí thư huyện ủy; thường vụ huyện ủy huyện G khóa 1964-1967 và 1967-1969 xác nhận cụ Lê Bá H1 hy sinh trong khi đang thực hiện nhiệm vụ chiến đấu tại Sở chỉ huy chiến đấu do bị pháo kích của địch ngoài biển Đông bắn trúng Sở chỉ huy.

Yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Tuyên hủy Quyết định số 3433/QĐ - UBND ngày 12/10/2022, về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, Tổ dân phố Hòa Bình, phường Hải Châu, thị xã Nghi Sơn.

2. Tuyên hủy Quyết định số: 3605/QĐ - SLĐTBXH tỉnh Thanh Hóa ngày 09/6/ 2022.

3. Yêu cầu UBND Thị xã Nghi Sơn, Sở LĐ TBXH tỉnh Thanh Hóa căn cứ theo quy định lập Hồ sơ đề nghị suy tôn liệt sỹ cho cụ Lê Bá H1.

Người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa trình bày: từ năm 1997, Sở lao động - thương binh và xã hội nhận được báo cáo của UBND huyện G về việc giải quyết đơn đề nghị của gia đình ông Nguyễn Văn Q - nguyên là cán bộ Ủy ban hành chính huyện G từ trần ngày 14/02/1967 và ông Lê Bá H1 - nguyên là Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện từ trần ngày 26/7/1967 đến nay chưa được xác nhận liệt sỹ. Ngày 12/11/1997, Sở Lao động - thương binh và xã hội đã có Công văn số 1291/LĐ-TBXH trả lời: "Đối chiếu với quy định tại Điều 11, Mục II, Chương II, Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 29/4/1995 thì 02 trường hợp trên không đủ điều kiện xác nhận liệt sỹ".

Ông Lê Bá C1 (là con ông Lê Bá H1) không đồng ý và tiếp tục có đơn gửi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Ngày 14/6/2002, Sở lao động - thương binh và xã hội đã có Công văn số 926/LĐXH báo cáo thường trực

Hội đồng nhân dân tỉnh về trường hợp chết của ông Lê Bá H1 không đủ điều kiện xác nhận liệt sĩ theo Điều 11, Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 29/4/1995 và Thông tư liên tịch số 16/1998/TTLT- BLĐTBXH-BQP-BCA ngày 25/11/1998 của Bộ lao động - thương binh và Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

Ngày 29/8/2004, Sở lao động - thương binh và xã hội phối hợp với UBND huyện G tổ chức hội nghị, tham dự hội nghị có đồng chí Bí thư huyện ủy, thường trực UBND huyện, các phòng ban chuyên môn của huyện và 04 cán bộ nguyên là lãnh đạo của huyện qua các thời kỳ, có giấy xác nhận làm chứng về trường hợp tử trần của ông Lê Bá H1.

Ngày 12/11/2004 thường vụ huyện ủy G có Thông báo số 115/TB/TU; Chủ tịch UBND huyện G có Công văn số 124 BC/UB ngày 15/11/2004 báo cáo kết quả giải quyết đơn kiến nghị của gia đình ông Lê Bá H1 như sau: “Trường hợp ông Lê Bá H1 chết do pháo kích của Mỹ bắn trong khi đang làm việc tại cơ quan UBND huyện ngày 26/7/1967 không phải chết do đi chỉ đạo nhiệm vụ sản xuất và chiến đấu như khiếu nại của gia đình. Nguyên nhân tử vong của ông Lê Bá H1 đã được các đồng chí lãnh đạo huyện thời kỳ 1967 xác nhận là tai nạn chiến tranh”. Căn cứ các tài liệu hiện đang lưu trữ thì không đủ điều kiện để xác nhận liệt sĩ đối với ông Lê Bá H1.

Ngày 26/3/2014, UBND tỉnh có Công văn số 2173/UBND-VX về việc giao Sở lao động - thương binh và xã hội chủ trì phối hợp với UBND huyện G giải quyết đơn kiến nghị của công dân và làm rõ nội dung Báo người cao tuổi ngày 24/3/2014 có bài viết: “Giải quyết ngay việc suy tôn cho đồng chí Lê Bá H1 nguyên ủy viên Ban Thường vụ huyện ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện G”. Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và Ban Nội chính tỉnh ủy cũng có văn bản yêu cầu làm rõ. Đến ngày 17/4/2014, Sở lao động - thương binh và xã hội có Công văn số 239/SLĐTBXH-NCC báo cáo UBND tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và Ban Nội chính tỉnh ủy về việc giải quyết đơn đề nghị công nhận liệt sĩ cho ông Lê Bá H1. Trên cơ sở xin ý kiến về việc đề nghị xác nhận đối với ông Lê Bá H1 của Sở lao động - thương binh và xã hội tại Công văn số 2489/SLĐTBXH-NCC ngày 06/10/2014 gửi Bộ lao động - thương binh và xã hội. Ngày 08/4/2015, Cục người có công, Bộ lao động - thương binh và xã hội đã có Công văn số 605/NCC-CS1 phúc đáp như sau: “việc giải quyết tôn đong trong chiến tranh nói chung và xác nhận liệt sĩ nói riêng trước hết phải tôn trọng và sử dụng các căn cứ, tài liệu gốc. Ý kiến xác nhận của cá nhân chỉ được sử dụng khi không có hoặc không còn các căn cứ, tài liệu gốc phản ánh các sự kiện lịch sử. Không dùng ý kiến của cá nhân để phủ nhận các căn cứ tài liệu gốc”. Theo hồ sơ Bảo hiểm xã hội thể hiện: ông Lê Bá H1 bị tai nạn chiến tranh ngày 26/7/1967 do bị pháo kích của Mỹ bắn khi đang làm việc tại Ủy ban hành chính huyện và đã được giải quyết chế độ tai nạn chiến tranh.

Theo khoản 1, Điều 17 Nghị định số 31/NĐ - CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định xem xét xác nhận liệt sĩ đối với trường hợp hy sinh trong chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu trong khi địch bắn phá, tải đạn cứu thương, tải thương, đảm bảo thông tin liên lạc, cứu chữa kho hàng, bảo vệ hàng

hóa và các trường hợp đảm bảo chiến đấu. Như vậy trường hợp chết khi đang làm việc tại trụ sở Ủy ban hành chính huyện không được coi là chiến đấu hoặc đang trực tiếp phục vụ chiến đấu. Tại điểm b, khoản 2, Điều 17, Nghị định số 31/2013/NĐ - CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định không xem xét xác nhận liệt sĩ đối với: “Những trường hợp chết từ ngày 31/12/1994 trở về trước, cơ quan có thẩm quyền kết luận không đủ điều kiện công nhận liệt sĩ hoặc đã báo tử theo chế độ tử sĩ hoặc quân nhân tử trận, tai nạn lao động”.

Sở lao động - thương binh và xã hội đã có nhiều văn bản trả lời gia đình và các cơ quan, báo chí, như: Công văn số 122/SLĐTBXH-NCC ngày 23/4/2015 báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và trả lời ông Lê Bá C1; Công văn số 4371/UBND-TD ngày 13/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; Công văn số 3138/SLĐTBXH-NCC ngày 15/9/2017; Công văn số 1645/SLĐTBXH-NCC ngày 27/5/2021 báo cáo UBND tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Ban Nội chính tỉnh ủy, Báo Người cao tuổi và trả lời công dân.

Tuy nhiên, ông Lê Bá H không đồng ý với nội dung trả lời của các cơ quan chuyên môn, tiếp tục gửi đơn đến Sở lao động - thương binh và xã hội và các cơ quan chức năng đề nghị xác nhận liệt sĩ đối với ông Lê Bá H1. Ngày 31/3/2022, Sở lao động - thương binh và xã hội có Công văn số 954/SLĐTBXH-NCC ngày 31/3/2022 báo cáo việc giải quyết đơn của ông Lê Bá H, gửi Chủ tịch UBND tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và trả lời ông Lê Bá H, trong đó nêu rõ: “Căn cứ hồ sơ lưu của ông Lê Bá H1 và các quy định của pháp luật hiện hành, trường hợp ông Lê Bá H1 chết ngày 26/7/1967 do bị pháo kích của đế quốc Mỹ khi đang làm việc tại Ủy ban hành chính huyện G đã được Ủy ban hành chính tỉnh Thanh Hóa giải quyết chế độ tai nạn chiến tranh theo Quyết định số 2028/TCDC/UB ngày 22/8/1967 nên thuộc trường hợp không áp dụng xem xét công nhận Liệt sỹ”.

Ông Lê Bá H khiếu nại Công văn số 954/SLĐTBXH-NCC ngày 31/3/2022 của Sở lao động - thương binh và xã hội về việc không đề nghị các cơ quan chức năng xác nhận liệt sĩ đối với ông Lê Bá H1 (là ông nội của ông Lê Bá H). Ông Lê Bá H cho rằng, việc Sở lao động - thương binh và xã hội trả lời tại Công văn số 954/SLĐTBXH-NCC ngày 31/3/2022 với nội dung: "Trường hợp ông Lê Bá H1 chết ngày 26/7/1967 do bị pháo kích của đế quốc Mỹ khi đang làm việc tại Ủy ban hành chính huyện G đã được Ủy ban hành chính tỉnh Thanh Hóa giải quyết chế độ tai nạn chiến tranh theo Quyết định số 2028/TCDC/UB ngày 22/8/1967, nên thuộc trường hợp không áp dụng xem xét công nhận Liệt sỹ “ là hoàn toàn trái sự thật, trái quy định của pháp lệnh ưu đãi Người có công”.

Khiếu nại của ông Lê Bá H đã được Giám đốc Sở lao động - thương binh và xã hội xem xét, giải quyết tại Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 3605/QĐ-SLĐTBXH ngày 09/6/2022. Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại của Giám đốc Sở lao động - thương binh và xã hội, ông Lê Bá H tiếp tục gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh. Để trả lời, giải quyết khiếu nại, Chủ tịch UBND tỉnh đã lập đoàn công xác minh nội dung và trả lời như sau:

1. Về hồ sơ liên quan đến giải quyết chế độ tử tuất cho thân nhân của ông Lê Bá H1.

- Giấy báo tử số 02 ngày 27/7/1967 của Ủy ban hành chính huyện G, báo tử đối với ông Lê Bá H1, nội dung chính như sau: ông Lê Bá H1, 49 tuổi; dân tộc kinh; nghề nghiệp Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện G; chết hồi 13 giờ ngày 26/7/1967; nơi chết: Bệnh viện Đường sắt đóng tại huyện G; nguyên nhân chết bị pháo kích của đế quốc Mỹ.

- Phiếu cá nhân do cơ quan Tổ chức cán bộ làm, dựa vào lý lịch của công nhân, viên chức chết thể hiện: ông Lê Bá H1, sinh ngày 01/5/1918; đã chết ngày 26/7/1967, tại trụ sở Ủy ban hành chính huyện, là nhà của nhân dân, mà cũng là nơi làm việc của ông H1; trong trường hợp lúc 13'30", ông H1 đang làm việc bị pháo của địch bắn từ ngoài vào, ông trúng đạn chết. Hoàn cảnh gia đình: cha mẹ đều đã chết từ lâu; vợ: Lê Thị C, 47 tuổi, làm ruộng; các con: Lê Thị C - 19 tuổi, công nhân viên thủy sản; Lê Bá C1 - 17 tuổi, đi học Đại học năm 1967; Lê Thị C - 15 tuổi, còn nhỏ đang đi học văn hóa; Lê Bá D - 8 tuổi, còn nhỏ đang đi học văn hóa; Lê Thị M - 5 tuổi, còn nhỏ đang đi học văn hóa.

- Tờ khai thu nhập gia đình ngày 28/7/1967 của bà Lê Thị C, là vợ ông Lê Bá H1: gia đình hiện nay có 05 nhân khẩu. Có 04 người con hiện không có khả năng lao động, do ông Lê Bá H1 khi còn sống phải nuôi dưỡng bao gồm: Lê Bá C1 - con trai, sinh ngày 22/11/1950; Lê Thị C - con gái, sinh ngày 21/12/1952; Lê Bá D con trai, sinh ngày 15/10/1959; Lê Thị M - con gái, sinh ngày 26/7/1962.

- Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban hành chính huyện G, ngày 22/8/1967, Chủ tịch Ủy ban hành chính tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định số 2028 TCDC/UB giải quyết chế độ cho bà Lê Thị C, là vợ ông Lê Bá H1, Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện, chết ngày 26/7/1967 vì tai nạn chiến tranh, được hưởng các chế độ trợ cấp dưới đây: Trợ cấp chôn cất: 150 đồng; trợ cấp một lần bằng 04 tháng lương: 340 đồng. Tổng số tiền: 490 đồng.

- Xét đề nghị của Ủy ban hành chính huyện G và tờ khai thu nhập của bà Lê Thị C ngày 28/7/1967. Ngày 22/8/1967, Ủy ban hành chính tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định số 2055 cho bà Lê Thị Chênh, là vợ ông Lê Bá H1 hưởng trợ cấp tuất hàng tháng của 03 người con: Lê Thị C - 15 tuổi; Lê Bá D - 8 tuổi; Lê Thị M - 5 tuổi. Theo đó: Trợ cấp 3 định suất tổng số tiền là 27,52 đồng; bà Lê Thị C được lĩnh các khoản trợ cấp trên kể từ ngày 26/7/1967 trong thời hạn như quy định tại Điều 59 của Điều lệ tạm thời về các chế độ bảo hiểm xã hội đối với công nhân, viên chức nhà nước.

- Ngày 23/12/1968, bà Lê Thị C khai hoàn cảnh gia đình để xét trợ cấp tuất. Bà Lê Thị C khai 03 người con (gồm: Lê Thị C, Lê Bá D, Lê Thị M) không có khả năng lao động do ông Lê Bá H1 khi còn sống phải nuôi dưỡng.

- Ngày 31/12/1968, Trưởng Ban thương binh xã hội Thanh Hóa có Quyết định số 44 điều chỉnh lại Quyết định số 2055 ngày 22/8/1967 như sau: những người được hưởng trợ cấp gồm 03 người con: Lê Thị C, sinh tháng 12/1952; Lê

Bá D, sinh tháng 10/1959; Lê Thị M, sinh tháng 7/1962. Tổng cộng mức trợ cấp hàng tháng là 34,78 đồng. Bà Lê Thị C được lĩnh các khoản trợ cấp trên đây kể từ ngày 01/01/1968.

- Ngày 15/12/1970, Trưởng ban thương binh xã hội Thanh Hóa có Quyết định số 288 điều chỉnh Quyết định số 2055 ngày 22/8/1967 như sau: những người được hưởng trợ cấp gồm có 02 người con là Lê Bá D, sinh tháng 10/1959 và Lê Thị M, sinh tháng 7/1962; Tổng cộng mức trợ cấp hàng tháng là 23,89 đồng. Bà Lê Thị C được lĩnh các khoản trợ cấp trên đây kể từ ngày 01/01/1971.

- Ngày 17/8/1979, Trưởng ty thương binh và xã hội Thanh Hóa ban hành Quyết định số 402 H/T điều chỉnh Quyết định số 288 ngày 15/12/1970 về việc trợ cấp tiền tuất của những người trong gia đình ông Lê Bá H1. Theo đó: mức trợ cấp cũ là 23,89 đồng; cắt 02 định suất là Lê Bá D, sinh tháng 10/1959 và Lê Thị M, sinh tháng 7/1962; trợ cấp định suất: 09 đồng. Trợ cấp thêm 5% của phần tiền lương cao hơn 40 đồng: 1,75 đồng. Trợ cấp thêm 10% của hai khoản trên cộng lại (nếu có từ 10 năm công tác liên tục trở lên): 1,07 đồng. Trợ cấp thêm 10% của tổng số tiền trợ cấp nói trên (nếu chết vì tai nạn lao động): 1,18 đồng. Tổng số tiền 13 đồng. Bà Lê Thị C thôi hưởng trợ cấp kể từ ngày 01/8/1980.

Kết luận: theo hồ sơ Bảo hiểm xã hội thể hiện trường hợp ông Lê Bá H1 chết ngày 26/7/1967 do bị pháo kích của đế quốc Mỹ khi đang làm việc tại Ủy ban hành chính huyện G, không phải hy sinh trong chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu trong khi địch bắn phá như: tải đạn, cứu thương, tải thương, đảm bảo thông tin liên lạc, cứu chữa kho hàng, bảo vệ hàng hóa và các trường hợp đảm bảo chiến đấu. Ủy ban hành chính huyện G lập xác nhận và đề nghị Ủy ban hành chính tỉnh chấp nhận và giải quyết chế độ. Ngày 22/8/1967, Ủy ban hành chính tỉnh Thanh Hóa đã giải quyết chế độ cán bộ công nhân viên chức tử trận vì tai nạn chiến tranh theo Quyết định số 2028/TCDC/UB (giải quyết chế độ trợ cấp cho vợ và con của ông Lê Bá H1). Căn cứ quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 17, Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định điều kiện xác nhận liệt sỹ: không xem xét xác nhận liệt sỹ đối với: những trường hợp chết từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước, cơ quan có thẩm quyền kết luận không đủ điều kiện xác nhận liệt sỹ hoặc đã bảo tử theo chế độ tử sỹ hoặc quân nhân tử trận, tai nạn lao động". Căn cứ quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 71, Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng: "Không áp dụng xem xét công nhận đối với những trường hợp sau: a) Chết từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước, đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận không đủ điều kiện công nhận liệt sỹ hoặc đã bảo tử theo chế độ tử sỹ hoặc quân nhân tử trận, tai nạn lao động".

Đối chiếu với các quy định của pháp luật nêu trên, việc ông Lê Bá H khiếu nại và đề nghị xác nhận liệt sỹ đối với ông Lê Bá H1 (là ông nội của ông Lê Bá H) là không có cơ sở. Như vậy, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 3433/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 về việc giải quyết khiếu

nại (lần hai) của ông Lê Bá H đảm bảo khách quan, đúng quy định của pháp luật.

Người bị kiện - Giám đốc sở LĐTB&XH tỉnh Thanh Hóa nhất trí với ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh hóa.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: UBND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh hóa: đồng ý với ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh và của Giám đốc sở LĐTB&XH.

Tại Bản án số 161/2024/HC-ST ngày 07-8-2024, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 3, khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 204; khoản 1 Điều 206; khoản 3 Điều 345; khoản 1 Điều 348 Luật tổ tụng hành chính; Điều 14 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 31/NĐ - CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Pháp lệnh người có công 2013; Điều 14; điểm a, khoản 2, Điều 71 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020; quyết định bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Bá H về việc yêu cầu Tòa án hủy các quyết định và yêu cầu sau:

1. Tuyên hủy Quyết định số 3433/QĐ - UBND ngày 12/10/2022, về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, tổ dân phố Hòa Bình, phường Hải Châu, thị xã Nghi Sơn.

2. Tuyên hủy Quyết định số: 3605/QĐ - SLĐTBXH tỉnh Thanh Hóa ngày 09/6/ 2022.

3. Yêu cầu UBND thị xã Nghi Sơn, Sở LĐ TBXH tỉnh Thanh Hóa căn cứ theo quy định lập Hồ sơ đề nghị suy tôn liệt sỹ cho cụ Lê Bá H1.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21-8-2024, ông Lê Bá H kháng cáo đề nghị xem xét chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền giữ nguyên quan điểm trong quá trình giải quyết vụ án, đề nghị chấp nhận các yêu cầu khởi kiện bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho gia đình ông H.

Người bị kiện đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa, có ý kiến căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là có căn cứ, đúng pháp luật; đề nghị giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đối với các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tố tụng

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, bảo đảm thời hiệu khởi kiện theo quy định.

[2]. Về nội dung

Về trình tự thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền ban hành các quyết định.

Từ những năm 1997 Sở LĐTBXH tỉnh nhận được báo cáo của UBND huyện G về việc giải quyết đơn đề nghị của gia đình ông Lê Bá H1 là Phó Chủ tịch UB hành chính huyện G từ trần ngày 26/7/1967 đến nay chưa được xác nhận là liệt sỹ; ngày 12/11/1997 Sở LĐTBXH đã có văn bản trả lời số 1291/LĐ-TBXH trường hợp của ông H1 không đủ điều kiện xác nhận liệt sỹ. Từ đó đến nay gia đình ông tiếp tục khiếu nại qua nhiều cấp, ngày 31/12/2022 Sở LĐTBXH tỉnh có văn bản số 954/SLĐTBXH-NCC ngày 31/3/2022 trả lời gia đình ông là không đủ điều kiện công nhận liệt sỹ. Không đồng ý với Công văn 954 ông Lê Bá H là cháu nội của ông Lê Bá H1 khiếu nại và được Giám đốc Sở LĐTBXH tỉnh trả lời bằng Quyết định giải quyết khiếu nại số 3605/QĐ - SLĐTBXH ngày 09/6/ 2022 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu; không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, ông H khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh và được giải quyết bằng Quyết định số: 3433/QĐ - UBND ngày 12/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, tổ dân phố Hòa Bình, phường Hải Châu, thị xã Nghi Sơn (lần 2).

Như vậy, các quyết định nêu trên được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, thẩm quyền theo quy định tại các điều 17; 21; 22; 24; 28 và 51 của Luật tổ chức chính quyền địa phương và các quy định của luật giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Về nội dung khởi kiện và các quyết định của người bị kiện.

- Về nội dung khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định:

Tuyên hủy Quyết định số: 3433/QĐ - UBND ngày 12/10/2022, về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Bá H, Tổ dân phố Hòa Bình, phường Hải Châu, thị xã Nghi Sơn.

Tuyên hủy Quyết định số 3605/QĐ - SLĐTBXH tỉnh Thanh Hóa ngày 09/6/ 2022.

Yêu cầu UBND Thị xã Nghi Sơn, Sở LĐ TBXH tỉnh Thanh Hóa căn cứ theo quy định lập Hồ sơ đề nghị suy tôn liệt sỹ cho cụ Lê Bá H1.

Xét thấy: căn cứ hồ sơ Bảo hiểm xã hội thể hiện trường hợp ông Lê Bá

H1 chết ngày 26/7/1967 do bị pháo kích của đế quốc Mỹ khi đang làm việc tại Ủy ban hành chính huyện G. Theo giấy báo tử của UBHC huyện G ngày 27/7/1967 thì ông Lê Bá H1 chết do bị pháo kích của đế quốc Mỹ và tại phiếu cá nhân của công nhân, viên chức chết do UBHC huyện G ghi ông chết trong trường hợp đang làm việc tại cơ quan bị pháo của địch bắn từ ngoài biển vào ông trúng đạn. Như vậy không phải hy sinh trong chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu trong khi địch bắn phá như: tải đạn, cứu thương, tải thương, đảm bảo thông tin liên lạc, cứu chữa kho hàng, bảo vệ hàng hóa và các trường hợp đảm bảo chiến đấu.

Ủy ban hành chính huyện G lập xác nhận và đề nghị Ủy ban hành chính tỉnh chấp nhận và giải quyết chế độ. Ngày 22/8/1967, Ủy ban hành chính tỉnh Thanh Hóa đã giải quyết chế độ cán bộ công nhân viên chức tử trận vì “tai nạn chiến tranh” theo Quyết định số 2028TCDC/UB (giải quyết chế độ trợ cấp cho vợ và con của ông Lê Bá H1).

Khoản 1 Điều 17, Nghị định số 31/NĐ - CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định xem xét xác nhận liệt sĩ đối với trường hợp hy sinh trong chiến đấu hoặc trực tiếp phục vụ chiến đấu trong khi địch bắn phá, tải đạn cứu thương, tải thương, đảm bảo thông tin liên lạc, cứu chữa kho hàng, bảo vệ hàng hóa và các trường hợp đảm bảo chiến đấu. Như vậy trường hợp chết khi đang làm việc tại trụ sở Ủy ban hành chính huyện không được coi là chiến đấu hoặc đang trực tiếp phục vụ chiến đấu. Tại điểm b, khoản 2, Điều 17, Nghị định số 31/2013/NĐ - CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ quy định không xem xét xác nhận liệt sĩ đối với: “Những trường hợp chết từ ngày 31/12/1994 trở về trước, cơ quan có thẩm quyền kết luận không đủ điều kiện công nhận liệt sĩ hoặc đã báo tử theo chế độ tử sĩ hoặc quân nhân tử trận, tai nạn lao động”.

Căn cứ quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 71, Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng: không áp dụng xem xét công nhận đối với những trường hợp sau: “chết từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước, đã được cơ quan có thẩm quyền kết luận không đủ điều kiện công nhận liệt sĩ hoặc đã báo tử theo chế độ tử sĩ hoặc quân nhân tử trận, tai nạn lao động”.

Ngoài ra, Cục người có công, Bộ lao động - thương binh và xã hội đã có Công văn số 605/NCC-CS1 ngày 08/4/2015, phúc đáp như sau: "việc giải quyết tôn động trong chiến tranh nói chung và xác nhận liệt sĩ nói riêng trước hết phải tôn trọng và sử dụng các căn cứ, tài liệu gốc. Ý kiến xác nhận của cá nhân chỉ được sử dụng khi không có hoặc không còn các căn cứ, tài liệu gốc phản ánh các sự kiện lịch sử. Không dùng ý kiến của cá nhân để phủ nhận các căn cứ tài liệu gốc. Theo hồ sơ Bảo hiểm xã hội thể hiện: ông Lê Bá H1 bị tai nạn chiến tranh ngày 26/7/1967 do bị pháo kích của Mỹ bắn khi đang làm việc tại Ủy ban hành chính huyện và đã được giải quyết chế độ tai nạn chiến tranh.

Về nội dung: cụ Lê Bá H1 khi chết đang làm việc tại trụ sở, là Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện G, là thường vụ huyện ủy, lãnh đạo nhân dân phục vụ kháng chiến chống Mỹ và huyện G thời điểm đó là địa bàn có chiến sự, địa

bàn tiếp giáp vùng địch chiếm đóng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 14 Pháp lệnh người có công phù hợp với quy định tại Phụ lục III Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Vậy cụ H1 có thuộc trường hợp được công nhận là liệt sỹ theo quy định tại điểm b điều 14 Pháp lệnh ưu đãi người có công: b) *Làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong địa bàn địch chiếm đóng, địa bàn có chiến sự, địa bàn tiếp giáp vùng địch chiếm đóng.*

Để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng cho người có công, Tòa án cấp sơ thẩm đã yêu cầu Sở LĐTB và XH tỉnh làm văn bản đề nghị Cục người có công, Bộ LĐTB và XH giải thích trường hợp nêu trên: Tại Công văn số 387 ngày 02/4/2024 của Cục người có công, Bộ LĐTB và XH trả lời: theo hồ sơ thể hiện ông H1 là Phó Chủ tịch Ủy ban hành chính huyện G, không thể hiện thời điểm đó ông H1 đang thực hiện nhiệm vụ gì nên Cục người có công không có cơ sở khẳng định cụ H1 đang làm nhiệm vụ quốc phòng - an ninh không.

Theo quy định tại Điều 14 của Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng thì không giải thích “Nhiệm vụ quốc phòng an ninh” theo điểm b khoản 1 điều 14 của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng là gì mà chỉ giải thích “làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh có tính chất nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 1 Điều 14 Pháp lệnh”. Đối chiếu với những quy định này thì cụ H1 không thuộc đối tượng, không đủ điều kiện để được làm hồ sơ công nhận liệt sỹ. Như vậy, có căn cứ xác định ông Lê Bá H1 không có đủ điều kiện để được Nhà nước công nhận là liệt sỹ. Chủ Tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, Giám đốc sở LĐTBXH trả lời và giải quyết khiếu nại đối với ông H là đúng.

Với các lí do trên, xét thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm quyết định bác yêu cầu khởi kiện của ông H là đúng pháp luật. Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện.

[3]. Về án phí: ông H phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bác kháng cáo của ông Lê Bá H và giữ nguyên quyết định của Bản án số 161/2024/HC-ST ngày 07-8-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Lê Bá H phải nộp 300.000 đồng án phí phúc thẩm, xác nhận ông H đã nộp số tiền trên vào ngày 04-9-2024, tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THA dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: HSVA, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Nam